



Số: 04/NQ.ĐHĐCĐ 2014

TP. Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ và Điều lệ sửa đổi, bổ sung Ngân hàng TMCP Nam Việt được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chuẩn y theo quyết định số 1490/QĐ-NHNN ngày 22/11/2004; Quyết định số 1332/QĐ-NHNN ngày 4/7/2006; Quyết định số 1972/QĐ-NHNN ngày 16/10/2006; Quyết định số 543/QĐ-NHNN ngày 16/3/2009; Quyết định số 348/QĐ-NHNN ngày 22/4/2010; Quyết định số 3138/QĐ-NHNN ngày 28/12/2010 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Nam Việt vào ngày 26 tháng 04 năm 2013;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 29 tháng 04 năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2014 của Ngân hàng TMCP Nam Việt được tổ chức vào lúc 14 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2014 tại Khách sạn Công Đoàn, số 14 Trần Bình Trọng, Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội, trên cơ sở vốn cổ phần là 3.010.215.520.000 đồng (tương ứng với 301.021.552 cổ phần), trong đó vốn cổ phần có quyền biểu quyết 2.976.695.520.000 đồng, tương ứng 297.669.552 cổ phần (đã loại trừ cổ phiếu quỹ là 3.352.000 cổ phần), trong đó tỷ lệ tham dự Đại hội là 24 cổ đông, tương ứng với 279.519.847 cổ phần, chiếm 93,9% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Nam Việt.

Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các Nghị quyết như sau:

Handwritten signature

QUYẾT NGHỊ

I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

Nghị quyết số 01:

Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2013 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2014 theo Báo cáo số 08/2014/BC-HĐQT.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 02:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 và kế hoạch kinh doanh năm 2014 Ngân hàng TMCP Nam Việt theo Báo cáo số 55/2014/BC-TGD.
2. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, sửa đổi ngân sách, kế hoạch kinh doanh năm 2014.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 03:

Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2013 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2014 Ngân hàng TMCP Nam Việt theo nội dung Báo cáo số 02/2014/BC-BKS.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 04

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 theo Tờ trình số 06/2014/TT-HĐQT như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN: 18.454.083.665 đồng sẽ được sử dụng để trích lập các quỹ:

Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 9.227.041.832 đồng

Trích lập quỹ dự phòng tài chính : 9.227.041.832 đồng

2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Nam Việt và quy định của pháp luật.

Tổng số 23 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 05:

Thông qua Tờ trình số 03/2014/TT-HĐQT của HĐQT về việc bổ sung, chỉnh sửa Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Nam Việt theo các nội dung chi tiết sau:

1. **Sửa đổi/chỉnh sửa ngành nghề đã được đăng ký/cấp phép hoạt động.**

- **Huy động vốn:** Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; Vay vốn của Ngân Hàng Nhà Nước dưới hình thức tái cấp vốn; Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài.

- **Hoạt động cấp tín dụng:** Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh Ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước; Bao thanh toán quốc tế; Các hình thức cấp tín dụng dưới các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước.
- **Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:** Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; Cung ứng các phương tiện thanh toán; Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây: Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước; Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác; Mở tài khoản tiền gửi, thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối; Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản.
- Góp vốn, mua cổ phần của các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bổ sung ngành, nghề/cấp phép hoạt động:

- Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm ngoại hối, sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và các tài sản tài chính khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
 - Dịch vụ quản lý tiền mặt; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
 - Dịch vụ Ngân hàng điện tử.
 - Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
3. Sửa đổi, bổ sung nội dung, điều chỉnh vị trí, thứ tự của Chương, Điều khoản từ Điều 5 đến Điều 17 thuộc Chương IV Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Việt. Ngành nghề kinh doanh của Ngân hàng (sau khi sửa đổi, bổ sung) được liệt kê tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

4. Ủy quyền toàn bộ cho HĐQT Ngân hàng TMCP Nam Việt được quyền:

- Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Nam Việt chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
- Xem xét, quyết định việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh, tổng hợp tất cả các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Nam Việt nhằm thể hiện đầy đủ, phù hợp theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (từ Điều 98 đến Điều 107);
- Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của Ngân hàng TMCP Nam Việt để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP Nam Việt hoặc được Ngân Hàng Nhà Nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt

động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;

- Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Nam Việt tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Nam Việt đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Nam Việt và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Nam Việt.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 06

1. Thông qua Tờ trình số 07/2014/TT của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Ủy quyền cho HĐQT rà soát, bổ sung nội dung chỉnh sửa khác phù hợp với quy định của pháp luật (nếu cần thiết/hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước) để trình Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam xác nhận đăng ký/chuẩn y và thông báo cho cổ đông trên Website của Ngân hàng TMCP Nam Việt.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 07

1. Thông qua Tờ trình số 05/2014/TT-HĐQT của HĐQT về chủ trương phát hành 1.500 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi.
2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau:
 - Xây dựng Phương án chi tiết phát hành trái phiếu chuyển đổi và gửi xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án phát hành; Ký các văn bản, thủ tục và triển khai việc phát hành 1.500 tỷ trái phiếu chuyển đổi để tăng vốn điều lệ sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Ngân Hàng Nhà Nước và Ủy Ban Chứng Khoán chấp thuận.
 - Hoàn tất thủ tục, ký các hồ sơ, văn bản liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 08

1. Thông qua Tờ trình số 11/2014/TT-HĐQT của HĐQT về việc mua cổ phiếu quỹ với các nội dung chi tiết sau:
 - Tỷ lệ cổ phiếu mua: tối đa 15% tổng số lượng cổ phiếu đang niêm yết.
 - Nguồn vốn: từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và các nguồn khác phù hợp theo quy định của pháp luật.
 - Thời gian mua: tùy thời điểm thích hợp và có lợi nhất cho Ngân hàng.
 - Mục đích mua: dùng xử lý nợ (bao gồm cán trừ nợ vay, cán trừ các khoản tạm

ứng, phải thu).

- Thời gian nắm giữ cổ phiếu quỹ: tối đa 01 năm kể từ ngày giao dịch cổ phiếu quỹ thành công.
 - Phương thức mua: giao dịch khớp lệnh hoặc thỏa thuận thông qua Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
 - Nguyên tắc xác định giá: theo giá thỏa thuận phù hợp với quy định giá giao dịch trên thị trường tại thời điểm giao dịch và tuân theo quy chế giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
2. Ủy quyền cho HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông triển khai thực hiện phương án mua cổ phiếu quỹ tại thời điểm cần thiết với mức giá tối ưu sao cho có hiệu quả nhất cho cổ đông và Ngân hàng.
 3. Thời hạn ủy quyền: từ khi Đại hội đồng cổ đông thông qua đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 09

1. Thông qua Tờ trình số 02/TT-BKS của BKS về Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
Phê chuẩn Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS thay thế Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS ban hành theo quyết định số 03A/2009/QĐ-HĐQT ngày 20/3/2009.
2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định hiện hành của pháp luật. Ủy quyền cho HĐQT ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 10

1. Thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS Ngân hàng TMCP Nam Việt theo Tờ trình số 12/2014/TT-HĐQT bao gồm:
 - Ông Nguyễn Vĩnh Thọ - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thành viên Hội đồng quản trị;
 - Bà Ngô Thị Phương Thủy - Thành viên Ban Kiểm soát.
2. Miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS Ngân hàng TMCP Nam Việt đối với các ông/bà trên.
3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc từ nhiệm này phù hợp quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Việt.
4. Đồng ý và thông qua tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 11:

1. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung Tờ trình số 10/2014/TT-HĐQT như sau:
 - a. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT được ký các văn bản liên quan để trình Ngân Hàng Nhà Nước xác nhận đăng ký/chuẩn y và ban hành Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Việt ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.
 - b. Ủy quyền cho HĐQT rà soát, bổ sung nội dung chỉnh sửa khác phù hợp quy định pháp luật (nếu cần thiết/hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) để trình Ngân Hàng Nhà Nước xác nhận đăng ký/chuẩn y Điều lệ mới và thông báo cho cổ đông trên trang Website của Ngân hàng TMCP Nam Việt.
 - c. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh, tổng hợp tất cả các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Nam Việt nhằm thể hiện đầy đủ, phù hợp theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng 2010 (từ Điều 98 - Điều 107); Quyết định và thực hiện việc đăng ký, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Nam Việt để được Ngân Hàng Nhà Nước/Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh chấp thuận bổ sung và chỉnh sửa các nội dung hoạt động kinh doanh vào Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Nam Việt (*Nội dung ngành nghề bổ sung, chỉnh sửa theo Tờ trình số 03/2014/TT- HĐQT ngày 14/4/2014*);
 - d. Quyết định về cơ cấu tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy định về tổ chức và hoạt động của BKS;
 - e. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2014 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của Ngân hàng TMCP Nam Việt và pháp luật;
 - f. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán;
 - g. Quyết định việc đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng TMCP Nam Việt có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Việt ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh;
 - h. Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Việt ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng TMCP Nam Việt với các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, cổ đông lớn của Ngân hàng TMCP Nam Việt; công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng TMCP Nam Việt;
 - i. Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Việt ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - j. Quyết định việc thành lập, giải thể, thanh lý Công ty con, Chi nhánh trực thuộc phù hợp với quy định của pháp luật;
 - k. Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng giám đốc Ngân hàng;
 - l. Quyết định giải pháp khắc phục những biến động lớn về tài chính của Ngân hàng TMCP Nam Việt;

- m. Xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, BKS phù hợp với quy định của Pháp luật và Ngân hàng Nhà nước.
 - n. HĐQT được quyết định mọi vấn đề liên quan đến các hoạt động đầu tư của Ngân hàng TMCP Nam Việt như phương án góp vốn, mua và chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư tài sản cố định theo các hạn mức đầu tư, các tỷ lệ quy định của Ngân hàng và pháp luật. HĐQT được ủy quyền lại cho Hội đồng đầu tư (gồm các thành viên do HĐQT chỉ định) để thực hiện các vấn đề này.
 - o. HĐQT được trích tối đa 20% phần lợi nhuận chênh lệch khi hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận để thưởng cho các đơn vị.
2. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.
 3. HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT làm việc theo chế độ thường trực được chủ động quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.

Tổng số 23 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 12

1. Thông qua Tờ trình số 04/2014/TT-HĐQT của HĐQT về việc chính thức thông qua tên gọi mới Ngân hàng và chuyển trụ sở Ngân hàng TMCP Nam Việt ra Hà Nội với nội dung:

- ***Tên gọi mới của Ngân hàng TMCP Nam Việt:***

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân**
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **National Citizen Commercial Joint Stock Bank**
- Tên viết tắt: **Ngân hàng Quốc Dân**

Sửa đổi Khoản 2 Điều 2 của Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Việt như sau:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân**
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **National Citizen Commercial Joint Stock Bank**
- Tên viết tắt: **Ngân hàng Quốc Dân**

- ***Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng TMCP Nam Việt:***

- Từ địa điểm trụ sở chính hiện nay: Số 3-3A-3B và số 5 Sương Nguyệt Ánh, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đến địa điểm trụ sở mới: Số 28C-28D Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 của Điều lệ Ngân hàng TMCP Nam Việt như sau:

Trụ sở chính: Số 28C-28D Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

2. HĐQT được quyền quyết định và triển khai thực hiện việc đăng ký, trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Ngân hàng TMCP Nam Việt;

HDQT được quyền quyết định logo, màu sắc... nhận diện thương hiệu của Ngân hàng để trình các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; công bố thông tin; sửa đổi các điều khoản có liên quan trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng theo quy định hiện hành của pháp luật.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 13

1. Thông qua Tờ trình số 09/2014/TT-HĐQT về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Ngân hàng TMCP Nam Việt.
2. Ủy quyền cho HDQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng kiểm toán, tiến độ thời gian thực hiện và giá cả cạnh tranh.

Tổng số 24 phiếu tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Nghị quyết số 14

Thông qua khoản thù lao thực lĩnh và chi phí hoạt động cho HDQT và BKS năm 2014 ở mức 8.640.000.000 VNĐ (Tám tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu đồng) cho năm tài chính 2014 theo Tờ trình số 08/2014/TT-HĐQT, trong đó:

- Thù lao của HDQT (dự kiến 5 thành viên): 6.000.000.000 VNĐ (Sáu tỷ đồng chẵn).
- Thù lao của BKS (dự kiến 3 thành viên): 2.640.000.000 VNĐ (Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).
- Chi phí công vụ: theo quy định hiện hành của Ngân hàng TMCP Nam Việt.

Tổng 22 phiếu tán thành, bằng 96,07 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2014. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HDQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã nêu. HDQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HDQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HDQT**



Vũ Hồng Nam

Nơi nhận:

- Ban Điều hành
- Phòng hành chính
- Lưu VP. HDQT